

KẾ HOẠCH
Hoạt động Khoa học và Công nghệ năm học 2021-2022

Căn cứ Quyết định số 2092/QĐ-ĐDN ngày 6 tháng 10 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-ĐU ngày 07/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, nhiệm kỳ 2020-2025 về Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tháng 7 năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐT ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, nhiệm kỳ 2020-2025 về Nghị quyết phiên họp lần 5 năm 2021 của Hội đồng trường;

Căn cứ Báo cáo số 1826/BC-ĐDN ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định về việc tổng kết hoạt động khoa học và công nghệ năm học 2020-2021 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2021-2022.

Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Hoạt động KH&CN năm học 2021-2022 tiếp tục góp phần thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo và chăm sóc sức khỏe cộng đồng, phù hợp với sứ mệnh, tầm nhìn và chiến lược phát triển của Trường.
2. Phục vụ các yêu cầu cụ thể của Trường, bám sát định hướng phát triển trong hoạt động đào tạo nói riêng và các hoạt động của Trường nói chung.
3. Tạo điều kiện thúc đẩy các hoạt động KH&CN của Trường, bồi dưỡng, khuyến khích, nâng cao trình độ, năng lực nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên, người lao động và người học của Trường.
4. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN có giá trị khoa học và giá trị thực tiễn cao, gắn kết hoạt động KH&CN với hoạt động đào tạo.
5. Đảm bảo thực hiện tốt các quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, tỉnh Nam Định về hoạt động KH&CN.

II. ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG CÁC NHIỆM VỤ KH&CN

1. Nghiên cứu các vấn đề sức khỏe và biện pháp can thiệp cho nhân viên y tế, sinh viên tình nguyện tham gia phòng, chống dịch COVID-19.

2. Các rào cản và khả năng thích ứng để đáp ứng nhu cầu công việc của nhân viên y tế, sinh viên tình nguyện trong phòng, chống dịch COVID-19.

3. Nghiên cứu đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy-học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp cho người học thích ứng với diễn biến của dịch COVID-19.

4. Các nghiên cứu có tính dụng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng chuẩn đầu ra thích ứng với diễn biến của dịch COVID-19.

5. Nghiên cứu các kỹ thuật và xây dựng các mô hình sàng lọc phát hiện sớm các vấn đề sức khỏe phổ biến ở cộng đồng đặc biệt là các bệnh không lây nhiễm, dự báo mô hình bệnh tật tử vong của cộng đồng, các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe người dân trong các cơ sở y tế và ngoài cộng đồng.

6. Nghiên cứu đổi mới nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý và điều hành của Trường trong tình hình mới.

7. Các định hướng nghiên cứu trong năm của địa phương và của Ngành.

III. MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG

1. Tăng cường số lượng và chất lượng các nhiệm vụ KH&CN

2. Tạp chí Khoa học Điều dưỡng được xếp vào danh mục tính điểm của Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước.

3. Nâng cao năng lực nghiên cứu và công bố quốc tế cho giảng viên và học viên của Trường.

4. Tạo được các nguồn thu từ hoạt động KH&CN.

IV. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Bảng 1: Một số chỉ tiêu chủ yếu năm học 2021-2022

TT	Nội dung	Chỉ tiêu
1	Tổng chi cho hoạt động KH&CN và Tạp chí Khoa học Điều dưỡng	≥ 1% tổng nguồn thu hợp pháp của Trường
2	Tổng chi cho hoạt động nghiên cứu khoa học của người học	≥ 1% tổng nguồn thu từ học phí
3	Tổng thu từ các hoạt động KH&CN	≥ 30% tổng mức chi
4	Số nhiệm vụ khoa học và công nghệ được phê duyệt mới	45
4.1	Số nhiệm vụ do cán bộ ≤ 35 tuổi đề xuất	10
4.2	Số nhiệm vụ do người học đề xuất	10
4.3	Nhiệm vụ thuộc lĩnh vực điều dưỡng/hộ sinh	25
5	Nhiệm vụ KH&CN được nghiệm thu	25
6	Đề tài của người học được nghiệm thu	07

TT	Nội dung	Chỉ tiêu
7	Số nhiệm vụ khoa học và công nghệ được đưa vào ứng dụng	10
8	Số người học được đào tạo thông qua nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	10
9	Bài báo, báo cáo khoa học	120
9.1	Trong nước	100
9.2	Quốc tế	10
9.3	Bài báo có người học chủ trì/tham gia	10
10	Hoạt động hợp tác nghiên cứu	
10.1	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN	05
10.2	Tổ chức hội thảo, hội nghị, tập huấn	10
10.3	Đăng tải kết quả nghiên cứu	30
11	Số tạp chí Khoa học Điều dưỡng được xuất bản	05 (trong đó có tối thiểu 01 số tiếng Anh)
12	Hội thảo, sinh hoạt khoa học được tổ chức	10
13	Tài sản trí tuệ được ghi nhận và công bố	100%

Ghi chú: Các chỉ tiêu được xây dựng dựa theo Phụ lục I của Thông tư số 03/2018/TT-BKHCN ngày 15/5/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ và phân công thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê quốc gia về khoa học và công nghệ.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học

1.1. Giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế xây dựng và tổ chức các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

- Xác định rõ các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học ưu tiên ở các cấp, tập trung chủ yếu vào các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học mang tính ứng dụng, xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Trường. Tăng cường thực hiện cơ chế phối hợp với các trường đại học khác trong quá trình thực hiện từ xác định nhiệm vụ, lực lượng thực hiện, tuyển chọn, tổ chức thực hiện, đánh giá và đưa kết quả nghiên cứu vào thực tiễn.

- Áp dụng phương thức tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học một cách công khai, dân chủ. Việc giao trực tiếp cho tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học phải được thực hiện công khai dựa trên các tiêu chí lựa chọn rõ ràng. Hoàn thiện quy chế tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

- Đổi mới công tác đánh giá kết quả nghiên cứu dựa trên những tiêu chuẩn rõ ràng, cụ thể, phù hợp với từng vấn đề nghiên cứu; hoàn thiện các quy định về thành lập và hoạt động của các hội đồng tư vấn xác định, tuyển chọn và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, bảo đảm tính độc lập và khách quan của hội đồng. Xây dựng cơ sở dữ liệu về chuyên gia đánh giá, tiêu chuẩn thành viên và cơ cấu hội đồng phù hợp với từng nhiệm vụ nghiên cứu.

- Các tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu khoa học có trách nhiệm đưa nhanh các kết quả nghiên cứu khoa học áp dụng vào thực tiễn, thực hiện các quy định về lưu giữ, bảo mật, sử dụng và chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học.

1.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý các nhiệm vụ KH&CN

- Phát huy vai trò của phòng chức năng trong quản lý các chương trình, nhiệm vụ nghiên cứu, thực hiện đúng quy trình quản lý đối với từng nhiệm vụ nghiên cứu khoa học từ khâu đề xuất, tuyển chọn, giao nhiệm vụ, tổ chức thực hiện, nghiệm thu đến chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu; nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện kỹ thuật hiện đại trong quản lý các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, tra cứu, tham khảo. Tăng cường đầu tư trang thiết bị, vật chất kỹ thuật đảm bảo cho công tác quản lý khoa học của phòng chức năng. Thường xuyên cập nhật tình hình các nhiệm vụ KH&CN, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quản lý nghiên cứu khoa học để đề xuất với Lãnh đạo Trường các biện pháp khắc phục, đảm bảo cho các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học thực hiện đúng tiến độ, đạt chất lượng cao.

- Nâng cao tính tích cực, chủ động của các đơn vị trong Trường, các nhóm nghiên cứu, ban quản lý đề tài và từng cá nhân trong quản lý tiến độ, chất lượng, hồ sơ đối với nhiệm vụ nghiên cứu khoa học được giao đảm nhiệm; thực hiện tốt chế độ báo cáo thường xuyên với cấp trên và cơ quan chức năng trong quá trình thực hiện, kịp thời phát hiện và xử lý những khó khăn, vướng mắc để thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học thuận lợi, đạt chất lượng cao.

- Quản lý chặt chẽ và thực hiện đúng quy định về sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ đối với các sản phẩm nghiên cứu khoa học. Làm tốt công tác quản lý và khai thác, sử dụng các sản phẩm vào nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học của Trường. Phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng công tác lưu trữ, quản lý và khai thác có hiệu quả.

1.3. Giải pháp thực hiện tốt công tác quản lý thông tin khoa học trong nghiên cứu khoa học

- Tăng cường quy mô, phạm vi bảo đảm nguồn thông tin trong hoạt động nghiên cứu khoa học; hướng dẫn cách thức khai thác có hiệu quả các nguồn thông tin phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học cho cán bộ, giảng viên, học viên và sinh viên.

- Tăng cường đầu tư xây dựng thư viện Trường về trang thiết bị, phong phú về tài liệu; nâng cao chất lượng công tác quản lý và khai thác, bố trí, phân loại hợp lý giúp cho cán bộ, giảng viên, học viên, sinh viên thuận lợi trong tìm kiếm và khai thác. Phối hợp trong công tác bổ sung tài liệu giữa Trường với các thư

viện khoa học lớn trong nước. Thực hiện việc chia sẻ dữ liệu thông tin bằng các hình thức trao đổi tài liệu, cho mượn liên thư viện, phối hợp bổ sung. Đảm bảo trao đổi, hợp tác thường xuyên giữa thư viện của Trường với thư viện các khác cả ở trong và ngoài nước.

- Phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin làm cơ sở để thực hiện số hóa các nguồn tài liệu dựa trên hệ thống cơ sở vật chất đã có kết hợp với các trang thiết bị được đầu tư mới, hiện đại; xây dựng cơ sở dữ liệu tích hợp cho mọi hoạt động của thư viện; sử dụng các thành tựu mới nhất của ngành công nghệ thông tin, nhất là các công nghệ internet, nâng cao chất lượng của vốn tài liệu và phát triển các dịch vụ thông tin - thư viện hiện đại. Đồng thời, bồi dưỡng, đào tạo, đào tạo lại cán bộ thư viện đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ, đặc biệt về công nghệ thông tin, kiến thức về các dịch vụ thông tin - thư viện và ngoại ngữ..

2. Tăng cường chất lượng và số lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên và người lao động

2.1. Tăng cường nhận thức cho giảng viên

- Cần tăng cường bồi dưỡng nâng cao nhận thức đúng và đầy đủ cho giảng viên (GV) về vai trò và lợi ích của hoạt động NCKH đối với bản thân GV và đối với Trường. Đồng thời, giúp GV xác định rõ GV đại học là nhà khoa học, nhiệm vụ chính của GV đại học là hoạt động giảng dạy và NCKH, hai nhiệm vụ này hỗ trợ lẫn nhau, gắn bó hữu cơ với nhau. Vì vậy, GV không nên chỉ tập trung vào một nhiệm vụ giảng dạy hoặc NCKH, mà có trách nhiệm thực hiện đồng thời cả hai nhiệm vụ này.

- Hoạt động nâng cao nhận thức cho GV cần duy trì thực hiện thường xuyên thông qua các phương tiện truyền thông trên website, mạng xã hội, tạp chí, kỉ yếu, của Trường. Lòng ghép nội dung truyền thông trong các buổi họp, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề thu hút GV tham gia thảo luận về các chủ đề liên quan. Trong các buổi tập huấn bồi dưỡng về kĩ năng và phương pháp NCKH cho GV cũng cần nhấn mạnh đến trách nhiệm của GV, vai trò và lợi ích của hoạt động NCKH đối với GV, người học và trường đại học, để đảm bảo tất cả GV và nhất là những GV trẻ đều nhận thức đúng và đầy đủ về vai trò, lợi ích và trách nhiệm của GV đối với hoạt động NCKH.

2.2. Tác động và nuôi dưỡng các yếu tố tạo nên thành công trong nghiên cứu khoa học của giảng viên

- Nâng cao năng lực nghiên cứu cho GV: Xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên, đặc biệt là chiến lược phát triển đội ngũ Tiến sĩ, GS, PGS. Chú trọng hơn nữa về việc phát triển năng lực tiếng Anh đối với đội ngũ giảng viên. Xây dựng chính sách phân công GV có kinh nghiệm dẫn dắt, bồi dưỡng các GV trẻ, tạo điều kiện cho các GV trẻ tham gia thực hành nghiên cứu, tham gia các nhóm nghiên cứu.

- Tạo động lực nghiên cứu cho GV: Xây dựng những chính sách, cơ chế, quy định về quản lý khoa học theo hướng tăng cường cải cách hành chính, giao khoán thực hiện nhiệm vụ NCKH; cải tiến chính sách động viên và khen thưởng, nâng

cao mức thưởng cho các bài báo khoa học quốc tế. Cần tạo ra sự chênh lệch khác biệt về thu nhập và lợi ích giữa GV đạt được kết quả và thành tích tốt trong NCKH so với GV ít tham gia NCKH.

- Cải tiến và duy trì môi trường nghiên cứu tốt, tăng cường tiềm năng NCKH của Trường: Trường cần quan tâm đầu tư cơ sở vật chất phục vụ NCKH, đổi mới cơ chế, thể chế và xây dựng văn hoá tổ chức, tăng cường cải thiện môi trường hoạt động NCKH, xây dựng các nguồn lực để tăng cường tiềm năng NCKH.

3. Phát triển nghiên cứu khoa học của người học

3.1. Nâng cao nhận thức của người học về nghiên cứu khoa học

Nội dung các giải pháp dành cho giảng viên (mục 2.1 phần thứ V) được áp dụng linh hoạt để nâng cao nhận thức về hoạt động NCKH cho người học.

3.2. Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho người học

- Tiến hành rà soát, đánh giá đúng thực trạng kỹ năng nghiên cứu khoa học của người học, xác định điểm mạnh, điểm yếu trong hoạt động này để có biện pháp phù hợp.

- Tổ chức các hoạt động để người học có cơ hội trải nghiệm sáng tạo, rèn luyện và khẳng định năng lực nghiên cứu khoa học của bản thân dưới các hình thức phong phú như: Thông qua sinh hoạt khoa học; tổ chức tọa đàm, trao đổi học thuật, kinh nghiệm nghiên cứu khoa học; khuyến khích người học tham gia viết bài cho Kỷ yếu Hội thảo, Tạp chí khoa học; tham gia Hội thảo, Hội nghị nghiên cứu khoa học (trình bày báo cáo); nhận xét, đánh giá kết quả nghiên cứu trong nhóm nghiên cứu.

- Trong quá trình đào tạo cần chú trọng rèn luyện cho người học phương pháp nghiên cứu khoa học và các kỹ năng thực hành nghiên cứu, viết bài, tranh luận khoa học và trích dẫn tài liệu theo thông lệ quốc tế.

3.3. Tạo môi trường thuận lợi và động lực cho người học nghiên cứu

- Tăng cường đầu tư thư viện hiện đại, với tài liệu học tập phong phú và không gian thuận lợi để người học tự học tự nghiên cứu.

- Tạo được phong trào người học nghiên cứu khoa học, với nhiều hình thức tổ chức để thu hút người học vào hoạt động này: thành lập các câu lạc bộ sinh viên nghiên cứu khoa học, tổ chức các Seminar khoa học, báo cáo chuyên đề khoa học; tổ chức các nhóm người học nghiên cứu khoa học theo chuyên ngành, tạo điều kiện cho người học tham gia đề tài cùng các giảng viên, các nhà khoa học... để họ có cơ hội làm quen, tập dượt và trải nghiệm.

- Mỗi một đề tài của giảng viên cần thành lập 01 nhóm người học tham gia/hỗ trợ thực hiện các hoạt động của nghiên cứu (xây dựng đề cương, thu thập số liệu, nhập và phân tích số liệu, viết báo cáo, ...). Việc thành lập nhóm này do chủ nhiệm đề tài cùng với các thành viên tự quyết và có xác nhận của Phòng QL NCKH. Các người học khi tham gia/hỗ trợ giảng viên thực hiện đề tài được ưu tiên cộng điểm rèn luyện trong mục về NCKH và các chính sách khác hiện có. Phòng Công tác

học sinh sinh viên nghiên cứu tăng trọng số điểm của mục NCKH trong tổng điểm rèn luyện của người học.

- Tích hợp nội dung thực hiện của các nhiệm vụ KH&CN với nhiệm vụ đào tạo đại học và sau đại học. Sử dụng một phần số liệu của các đề tài hoặc sử dụng nhưng phân tích theo hướng khác cho người học thực hiện khóa luận, chuyên đề, luận văn tốt nghiệp.

- Các giảng viên đủ điều kiện hướng dẫn thạc sĩ, tiến sĩ xây dựng các chủ đề nghiên cứu là hướng nghiên cứu chính của mình. Triển khai thực hiện các đề tài theo hướng nghiên cứu đã lựa chọn. Phối hợp việc thực hiện đề tài với việc hướng dẫn học viên nghiên cứu sinh, cao học và chuyên khoa I điều dưỡng.

- Vận dụng linh hoạt các cơ chế tuyên dương, khen thưởng, khuyến khích người học tham gia nghiên cứu khoa học.

4. Phát triển Tạp chí Khoa học Điều dưỡng

Hoạt động phát triển Tạp chí Khoa học Điều dưỡng được thực hiện theo Chiến lược phát triển Tạp chí giai đoạn 2021-2025.

5. Tạo được nguồn thu từ các hoạt động KH&CN

- Nguồn thu từ thực hiện các nhiệm vụ KH&CN: Đề xuất đăng ký thực hiện, đấu thầu thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp Tỉnh, cấp Bộ, đề tài hợp tác, ...

- Tạo nguồn thu từ Tạp chí Khoa học Điều dưỡng: (i) Mời các cơ sở đào tạo điều dưỡng, phòng điều dưỡng các bệnh viện sử dụng dịch vụ đăng tải các công trình của Hội nghị khoa học tổ chức nhân dịp lễ kỷ niệm hoặc các sự kiện trọng đại của các đơn vị; (ii) Ngay khi Tạp chí Khoa học Điều dưỡng được đưa vào danh mục tính điểm của Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước sẽ thực hiện thu phí đăng tải trên tạp chí; (iii) Thực hiện dịch vụ khác từ hoạt động của Tạp chí.

- Tạo nguồn thu từ hoạt động của Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu y sinh học: thông báo đến các đơn vị, cá nhân có thực hiện các nghiên cứu trên con người sử dụng dịch vụ “Thẩm định tính đạo đức trong các nghiên cứu y sinh học”.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng của Trường:

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch và định kỳ hàng quý báo cáo Lãnh đạo Trường.

- Rà soát hệ thống chính sách, các đề án, chương trình liên quan đến hoạt động KH&CN của Trường để đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới phù hợp với mục tiêu, định hướng và giải pháp đề ra trong Kế hoạch.

- Tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án KH&CN, phù hợp với Chiến lược phát triển của Trường và Kế hoạch hoạt động KH&CN.

- Đề xuất cơ cấu phân bổ ngân sách dành cho khoa học và công nghệ để làm căn cứ xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm.

2. Phòng Tài chính kế toán chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị liên quan cân đối ngân sách hàng năm cho hoạt động KH&CN theo đúng các quy định của pháp luật. Xây dựng trình Lãnh đạo Trường ban hành các quy định thực hiện đổi mới cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ theo yêu cầu của Kế hoạch. Thanh quyết toán kinh phí cho các hoạt động KH&CN trong năm học.

3. Các Khoa, Phòng, Trung tâm có trách nhiệm phổ biến kế hoạch này đến tất cả các viên chức, giảng viên và người lao động trong đơn vị. Cụ thể hóa Kế hoạch hoạt động KH&CN của Trường vào kế hoạch năm học 2021-2022 thuộc lĩnh vực đơn vị phụ trách trình Lãnh đạo Trường phê duyệt. Xây dựng, đặt hàng, đăng ký nhiệm vụ phát triển KH&CN, chỉ đạo thực hiện kế hoạch ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực đơn vị phụ trách.

4. Cán bộ, giảng viên, người lao động, học viên và sinh viên trong toàn Trường có trách nhiệm nghiên cứu kế hoạch hoạt động KH&CN năm học 2021-2022 của Trường, chủ động xây dựng, đề xuất và triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN. Tham gia đầy đủ vào các hoạt động học thuật (Hội thảo, Hội nghị khoa học, ...) của Trường khi có thông báo.

5. Các tổ chức chính trị - xã hội theo chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, chủ động, tích cực tham gia thực hiện, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

Nhận được kế hoạch này đề nghị toàn thể các đơn vị thuộc và trực thuộc, viên chức, giảng viên, học viên và sinh viên trong toàn Trường nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu phát sinh vướng mắc, gửi báo cáo về Phòng Quản lý nghiên cứu khoa học để trình Lãnh đạo Trường xem xét./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy;
- Hội đồng Trường;
- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc;
- Đoàn thanh niên;
- Hội sinh viên;
- Giáo viên chủ nhiệm;
- Cố vấn học tập;
- Lưu: VT, QL NCKH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Ngô Huy Hoàng